

THÔNG BÁO

V/v: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ

Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank (LPBS) trân trọng thông báo:

1. Lãi suất cho vay:

- Lãi suất vay trong hạn: 12%/năm (tính trên cơ sở 365 ngày), thay đổi theo từng thời điểm.
- Lãi suất vay quá hạn: 150% x Lãi suất vay trong hạn

2. Thời hạn khoản vay: 90 ngày.

3. Tỷ lệ ký quỹ duy trì: <77%.

4. Tỷ lệ ký quỹ xử lý: <72%.

Ghi chú: Tùy từng trường hợp, LPBS có thể áp dụng tỷ lệ ký quỹ duy trì, tỷ lệ ký quỹ xử lý khác theo thông báo trực tiếp đến từng Khách hàng nhưng trong mọi trường hợp KHÔNG THẤP HƠN tỷ lệ nêu trên.

5. Phương thức cho vay, nhận nợ, hoàn trả nợ và Phí Dịch vụ: quy định tại Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán ký quỹ.

6. Danh mục giao dịch ký quỹ hiệu lực từ ngày 05/06/2025:

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỷ lệ ký quỹ	Tỷ lệ cho vay
1	AAA	HOSE	An Phát Bioplastics	60	40
2	ABT	HOSE	Thủy sản Bến Tre	70	30
3	ACB	HOSE	ACB	50	50
4	ACC	HOSE	Đầu tư và XD Bình Dương ACC	80	20
5	ACG	HOSE	Gỗ An Cường	60	40
6	ACL	HOSE	Thủy sản CL An Giang	80	20
7	ADS	HOSE	Dệt sợi DAMSAN	80	20
8	AGG	HOSE	Bất động sản An Gia	65	35
9	AGR	HOSE	Agriseco	70	30
10	ANV	HOSE	Thủy sản Nam Việt	55	45
11	ASM	HOSE	Tập đoàn Sao Mai	70	30
12	AST	HOSE	Dịch vụ Hàng không Taseco	70	30
13	BAB	HNX	Ngân hàng Bắc Á	75	25
14	BAF	HOSE	Nông nghiệp BAF Việt Nam	60	40
15	BCM	HOSE	Becamex IDC	50	50

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỉ lệ ký quỹ	Tỉ lệ cho vay
16	BFC	HOSE	Phân bón Bình Điền	50	50
17	BIC	HOSE	Bảo hiểm BIDV	60	40
18	BID	HOSE	BIDV	50	50
19	BMC	HOSE	Khoáng sản Bình Định	70	30
20	BMI	HOSE	Bảo hiểm Bảo Minh	60	40
21	BMP	HOSE	Nhựa Bình Minh	50	50
22	BSI	HOSE	Chứng khoán BIDV	60	40
23	BTP	HOSE	Nhiệt điện Bà Rịa	70	30
24	BVH	HOSE	Tập đoàn Bảo Việt	50	50
25	BVS	HNX	Chứng khoán Bảo Việt	50	50
26	BWE	HOSE	Nước - Môi trường Bình Dương	50	50
27	CCL	HOSE	ĐT & PT Đô thị Dầu khí Cửu Long	80	20
28	CDC	HOSE	Chương Dương Corp	80	20
29	CDN	HNX	Cảng Đà Nẵng	70	30
30	CEO	HNX	Tập đoàn CEO	60	40
31	CHP	HOSE	Thủy điện Miền Trung	70	30
32	CII	HOSE	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	60	40
33	CMG	HOSE	Tập đoàn Công nghệ CMC	50	50
34	CNG	HOSE	CNG Việt Nam	50	50
35	CRC	HOSE	Create Capital Việt Nam	80	20
36	CSM	HOSE	Cao su Miền Nam	70	30
37	CSV	HOSE	Hóa chất Cơ bản miền Nam	50	50
38	CTD	HOSE	Xây dựng Coteccons	50	50
39	CTF	HOSE	City Auto	80	20
40	CTG	HOSE	VietinBank	50	50
41	CTI	HOSE	Cường Thuận IDICO	65	35
42	CTR	HOSE	Công trình Viettel	50	50
43	CTS	HOSE	Chứng khoán Vietinbank	50	50
44	D2D	HOSE	Phát triển Đô thị số 2	70	30
45	DBC	HOSE	Tập đoàn DABACO	50	50
46	DBD	HOSE	Dược - TB Y tế Bình Định	50	50
47	DC4	HOSE	Xây dựng DIC Holdings	70	30
48	DCL	HOSE	Dược phẩm Cửu Long	70	30
49	DCM	HOSE	Đạm Cà Mau	50	50
50	DGC	HOSE	Hóa chất Đức Giang	50	50
51	DGW	HOSE	Thế Giới Số	50	50
52	DHA	HOSE	Hóa An	60	40

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỉ lệ ký quỹ	Tỉ lệ cho vay
53	DHC	HOSE	Đồng Hải Bến Tre	60	40
54	DHG	HOSE	Dược Hậu Giang	60	40
55	DHT	HNX	Dược phẩm Hà Tây	75	25
56	DIG	HOSE	DIC Corp	50	50
57	DP3	HNX	Dược Phẩm TW3	70	30
58	DPG	HOSE	Tập đoàn Đạt Phương	60	40
59	DPM	HOSE	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	50	50
60	DPR	HOSE	Cao su Đồng Phú	50	50
61	DRC	HOSE	Cao su Đà Nẵng	55	45
62	DSE	HOSE	Chứng Khoán DNSE	75	25
63	DSN	HOSE	Công viên nước Đàm Sen	70	30
64	DTD	HNX	Đầu tư Phát triển Thành Đạt	65	35
65	DVM	HNX	Dược liệu Việt Nam	75	25
66	DVP	HOSE	ĐT và PT Cảng Đình Vũ	60	40
67	DXG	HOSE	Địa ốc Đất Xanh	50	50
68	DXP	HNX	Cảng Đoạn Xá	60	40
69	DXS	HOSE	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	70	30
70	EIB	HOSE	Eximbank	50	50
71	ELC	HOSE	ELCOM	70	30
72	EVF	HOSE	Tài chính Điện lực	70	30
73	FCN	HOSE	FECON CORP	75	25
74	FMC	HOSE	Thực phẩm Sao Ta	60	40
75	FPT	HOSE	FPT Corp	50	50
76	FRT	HOSE	Bán lẻ FPT	60	40
77	FTS	HOSE	Chứng khoán FPT	50	50
78	GAS	HOSE	PV Gas	50	50
79	GDT	HOSE	Gỗ Đức Thành	65	35
80	GEE	HOSE	Thiết bị điện GELEX	60	40
81	GEG	HOSE	Điện Gia Lai	60	40
82	GEX	HOSE	Tập đoàn Gelex	50	50
83	GMD	HOSE	Gemadept	50	50
84	GSP	HOSE	Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	70	30
85	GVR	HOSE	Tập đoàn CN Cao su VN	50	50
86	HAH	HOSE	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	50	50
87	HAP	HOSE	Tập đoàn Hapaco	80	20
88	HAX	HOSE	Ô tô Hàng Xanh	60	40
89	HCD	HOSE	SX và Thương mại HCD	80	20

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỉ lệ ký quỹ	Tỉ lệ cho vay
90	HCM	HOSE	Chứng khoán HSC	50	50
91	HDB	HOSE	HDBank	50	50
92	HDC	HOSE	Phát triển Nhà BR-VT	60	40
93	HDG	HOSE	Tập đoàn Hà Đô	50	50
94	HHP	HOSE	HHP Global	80	20
95	HHS	HOSE	Đầu tư DV Hoàng Huy	60	40
96	HHV	HOSE	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	60	40
97	HPG	HOSE	Hòa Phát	50	50
98	HSG	HOSE	Tập đoàn Hoa Sen	50	50
99	HT1	HOSE	VICEM Hà Tiên	70	30
100	HTG	HOSE	Dệt may Hòa Thọ	60	40
101	HTI	HOSE	PT Hạ tầng IDICO	70	30
102	HTN	HOSE	Hưng Thịnh Incons	80	20
103	HUB	HOSE	Xây lắp Huế	70	30
104	HUT	HNX	Tasco	60	40
105	HVH	HOSE	Đầu tư và Công nghệ HVC	80	20
106	HVT	HNX	Hóa chất Việt tri	70	30
107	ICT	HOSE	Viễn thông - Tin học Bưu điện	90	10
108	IDC	HNX	IDICO	50	50
109	IDI	HOSE	Đầu tư và PT Đa Quốc Gia	70	30
110	IDV	HNX	PT Hạ tầng Vĩnh Phúc	60	40
111	IJC	HOSE	Becamex IJC	50	50
112	IMP	HOSE	IMEXPHARM	60	40
113	ITC	HOSE	Đầu tư kinh doanh Nhà	80	20
114	KBC	HOSE	TCT Đô thị Kinh Bắc	50	50
115	KDC	HOSE	Tập đoàn KIDO	60	40
116	KDH	HOSE	Nhà Khang Điền	50	50
117	KHG	HOSE	Tập đoàn Khải Hoàn Land	70	30
118	KHP	HOSE	Điện lực Khánh Hòa	80	20
119	KOS	HOSE	Công ty KOSY	80	20
120	KSB	HOSE	Khoáng sản Bình Dương	60	40
121	KSV	HNX	Khoáng sản TKV	70	30
122	L14	HNX	Licogi 14	90	10
123	LAS	HNX	Hóa chất Lâm Thao	60	40
124	LBM	HOSE	Khoáng sản Lâm Đồng	70	30
125	LCG	HOSE	LIZEN	60	40
126	LHC	HNX	XD Thủy lợi Lâm Đồng	70	30

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỉ lệ ký quỹ	Tỉ lệ cho vay
127	LHG	HOSE	KCN Long Hậu	60	40
128	LIX	HOSE	Bột Giặt Lix	60	40
129	LPB	HOSE	LPBank	50	50
130	LSS	HOSE	Mía đường Lam Sơn	70	30
131	MBB	HOSE	MBBank	50	50
132	MBS	HNX	Chứng khoán MB	50	50
133	MCM	HOSE	Giống bò sữa Mộc Châu	60	40
134	MDC	HNX	Than Mông Dương	70	30
135	MIG	HOSE	Bảo hiểm Quân đội	60	40
136	MSB	HOSE	MSB Bank	50	50
137	MSH	HOSE	May Sông Hồng	60	40
138	MSN	HOSE	Tập đoàn Masan	50	50
139	MWG	HOSE	Thế giới di động	50	50
140	NAB	HOSE	Ngân hàng Nam Á	50	50
141	NAF	HOSE	Nafoods Group	70	30
142	NAG	HNX	Tập đoàn Nagakawa	90	10
143	NBC	HNX	Than Núi Béo	80	20
144	NCT	HOSE	DV Hàng hóa Nội Bài	60	40
145	NDN	HNX	PT Nhà Đà Nẵng	80	20
146	NHA	HOSE	PT Nhà và Đô thị Nam HN	70	30
147	NHH	HOSE	Nhựa Hà Nội	70	30
148	NKG	HOSE	Thép Nam Kim	50	50
149	NLG	HOSE	BDS Nam Long	50	50
150	NNC	HOSE	Đá Núi Nhỏ	70	30
151	NT2	HOSE	Điện lực Nhơn Trạch 2	60	40
152	NTL	HOSE	Đô thị Từ Liêm	50	50
153	NTP	HNX	Nhựa Tiền Phong	50	50
154	OCB	HOSE	Ngân hàng Phương Đông	50	50
155	OPC	HOSE	Dược phẩm OPC	70	30
156	PAC	HOSE	PinẮc quy Miền Nam	60	40
157	PAN	HOSE	Tập đoàn PAN	50	50
158	PC1	HOSE	Tập đoàn PC1	50	50
159	PDR	HOSE	BDS Phát Đạt	60	40
160	PET	HOSE	Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	60	40
161	PGC	HOSE	Gas Petrolimex	65	35
162	PHR	HOSE	Cao su Phước Hòa	50	50
163	PLC	HNX	Hóa dầu Petrolimex	70	30

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỉ lệ ký quỹ	Tỉ lệ cho vay
164	PLX	HOSE	Petrolimex	50	50
165	PNJ	HOSE	Vàng Phú Nhuận	50	50
166	POW	HOSE	Điện lực Dầu khí Việt Nam	50	50
167	PPC	HOSE	Nhiệt điện Phả Lại	60	40
168	PSD	HNX	Phân phối Tổng hợp Dầu khí	80	20
169	PSI	HNX	Chứng khoán Dầu khí	80	20
170	PTB	HOSE	Công ty Cổ phần Phú Tài	55	45
171	PTI	HNX	Bảo hiểm Bưu điện	80	20
172	PVB	HNX	Bọc ống Dầu khí Việt Nam	70	30
173	PVC	HNX	Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí	75	25
174	PVD	HOSE	Khoan Dầu khí PVDrilling	50	50
175	PVG	HNX	Kinh doanh LPG Việt Nam	80	20
176	PVI	HNX	Bảo hiểm PVI	60	40
177	PVP	HOSE	Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	60	40
178	PVS	HNX	DVKT Dầu khí PTSC	50	50
179	PVT	HOSE	Vận tải Dầu khí PVTrans	50	50
180	RAL	HOSE	Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	70	30
181	REE	HOSE	Cơ Điện Lạnh REE	50	50
182	S99	HNX	Sông Đà 9.09 (SCI)	80	20
183	SAB	HOSE	SABECO	50	50
184	SAM	HOSE	Tổng Công ty cổ phần Địa ốc Sài Gòn	70	30
185	SBA	HOSE	Sông Ba JSC	60	40
186	SBT	HOSE	Mía đường Thành Thành Công - Biên Hòa	50	50
187	SCR	HOSE	TTC Land	70	30
188	SCS	HOSE	DV Hàng hóa Sài Gòn	60	40
189	SED	HNX	Phát triển GD Phương Nam	75	25
190	SGN	HOSE	Phục vụ mặt đất Sài Gòn	60	40
191	SGR	HOSE	Địa ốc Sài Gòn	80	20
192	SHB	HOSE	SHB	50	50
193	SHI	HOSE	Quốc tế Sơn Hà	70	30
194	SHP	HOSE	Thủy điện Miền Nam	60	40
195	SHS	HNX	Chứng khoán SG - HN	50	50
196	SIP	HOSE	Đầu tư Sài Gòn VRG	50	50
197	SJD	HOSE	Thủy điện Cần Đơn	60	40
198	SJS	HOSE	SJ Group	70	30
199	SKG	HOSE	Tàu Cao tốc Superdong	70	30
200	SLS	HNX	Mía đường Sơn La	60	40

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỉ lệ ký quỹ	Tỉ lệ cho vay
201	SMB	HOSE	Bia Sài Gòn - Miền Trung	60	40
202	SSB	HOSE	SeABank	50	50
203	SSI	HOSE	Chứng khoán SSI	50	50
204	STB	HOSE	Sacombank	50	50
205	SZB	HNX	Sonadezi Long Bình	60	40
206	SZC	HOSE	Sonadezi Châu Đức	50	50
207	SZL	HOSE	Sonadezi Long Thành	60	40
208	TCB	HOSE	Techcombank	50	50
209	TCH	HOSE	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	60	40
210	TCI	HOSE	Chứng khoán Thành Công	80	20
211	TCL	HOSE	Tan Cang Logistics	65	35
212	TCM	HOSE	Dệt may Thành Công	70	50
213	TCO	HOSE	TCO Holdings	80	20
214	TCT	HOSE	Cáp treo Tây Ninh	80	20
215	TDC	HOSE	Becamex TDC	80	20
216	TDM	HOSE	Nước Thủ Dầu Một	50	50
217	TDP	HOSE	Công ty Thuận Đức	70	30
218	TEG	HOSE	TECGROUP	80	20
219	THD	HNX	Công ty Thaiholdings	70	30
220	THG	HOSE	XD Tiền Giang	65	35
221	TIP	HOSE	PT KCN Tín Nghĩa	65	35
222	TLG	HOSE	Tập đoàn Thiên Long	60	40
223	TMB	HNX	Than Miền Bắc - Vinacomin	90	10
224	TMS	HOSE	Transimex	70	30
225	TNG	HNX	Đầu tư và Thương mại TNG	55	45
226	TNH	HOSE	Tập đoàn Bệnh viện TNH	70	30
227	TPB	HOSE	TPBank	50	50
228	TRC	HOSE	Cao su Tây Ninh	60	40
229	TTA	HOSE	XD và PT Trường Thành	70	30
230	TV2	HOSE	Tư vấn XD Điện 2	70	30
231	TVD	HNX	Than Vàng Danh	70	30
232	TVS	HOSE	Chứng khoán Thiên Việt	70	30
233	VC3	HNX	Tập đoàn Nam Mê Kông	80	20
234	VCB	HOSE	Vietcombank	50	50
235	VCG	HOSE	VINACONEX	50	50
236	VCI	HOSE	Chứng khoán Vietcap	50	50
237	VCS	HNX	VICOSTONE	50	50

STT	Mã chứng khoán	Sàn	Tên công ty	Tỉ lệ ký quỹ	Tỉ lệ cho vay
238	VDP	HOSE	Dược phẩm VIDIPHA	70	30
239	VDS	HOSE	Chứng khoán Rồng Việt	50	50
240	VFG	HOSE	Khử trùng Việt Nam	60	40
241	VFS	HNX	Chứng khoán Nhất Việt	70	30
242	VGC	HOSE	Tổng Công ty Viglacera	50	50
243	VGS	HNX	Ống thép Việt Đức	60	40
244	VHC	HOSE	Thủy sản Vĩnh Hoàn	50	50
245	VHM	HOSE	Vinhomes	50	50
246	VIB	HOSE	VIBBank	50	50
247	VIC	HOSE	VinGroup	50	50
248	VIP	HOSE	Vận tải Xăng dầu VIPCO	70	30
249	VIX	HOSE	Chứng khoán VIX	50	50
250	VJC	HOSE	Vietjet Air	50	50
251	VND	HOSE	Chứng khoán VNDIRECT	50	50
252	VNM	HOSE	VINAMILK	50	50
253	VNR	HNX	Tái bảo hiểm Quốc gia	60	40
254	VOS	HOSE	Vận tải Biển Việt Nam	60	40
255	VPB	HOSE	VPBank	50	50
256	VPD	HOSE	Phát triển Điện lực Việt Nam	70	30
257	VPG	HOSE	Đầu tư TMại XNK Việt Phát	80	20
258	VPI	HOSE	Đầu tư Văn Phú - Invest	60	40
259	VRE	HOSE	Vincom Retail	50	50
260	VSC	HOSE	VICONSHIP	50	50
261	VSH	HOSE	Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh	60	40
262	VTO	HOSE	VITACO	60	40
263	VTP	HOSE	Bưu chính Viettel	60	40
264	VTZ	HNX	Nhựa Việt Thành	70	30
265	YEG	HOSE	Tập đoàn Yeah1	70	30